



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
THỦY SẢN NĂM CĂN**
Tel: (0290) 3877146 & Fax: (0290) 3877247
Email: sales@seanamico.com.vn
Web: <http://www.seanamico.com.vn>



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



Năm Căn, ngày 25 tháng 02 năm 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2000104323;
đăng ký lần đầu ngày 21/12/1998; đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 22/01/2025
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 đ
- Địa chỉ: Khu vực 1 - Khóm 3 - Thị trấn Năm Căn - Huyện Năm Căn - Tỉnh Cà Mau
- Số điện thoại: (02903) 877146
- Số Fax: (02903) 877247
- Website: <http://www.seanamico.com.vn>
- Mã cổ phiếu: SNC

Quá trình hình thành và phát triển:

Năm 1983: Công ty Liên doanh Thủy sản Năm Căn được thành lập theo Quyết định số 126/QĐ-UB ngày 02/12/1983 của UBND tỉnh Minh Hải;

Năm 1992: Công ty Liên doanh Thủy sản Năm Căn chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo Giấy phép số 258/GP-UB ngày 25/11/1992 của UBND tỉnh Minh Hải;

Năm 1998: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2000104323; đăng ký lần đầu ngày 21/12/1998;

Năm 2007: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty ngày 01/11/2007;

Năm 2008: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn là Công ty đại chúng từ ngày 07/03/2008;

Năm 2009: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Giấy chứng nhận ĐKCK số 91/2009/GCNCP-VSD ngày 24/12/2009;

Năm 2014: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn chính thức giao dịch chứng khoán trên UPCoM ngày 11/11/2014.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

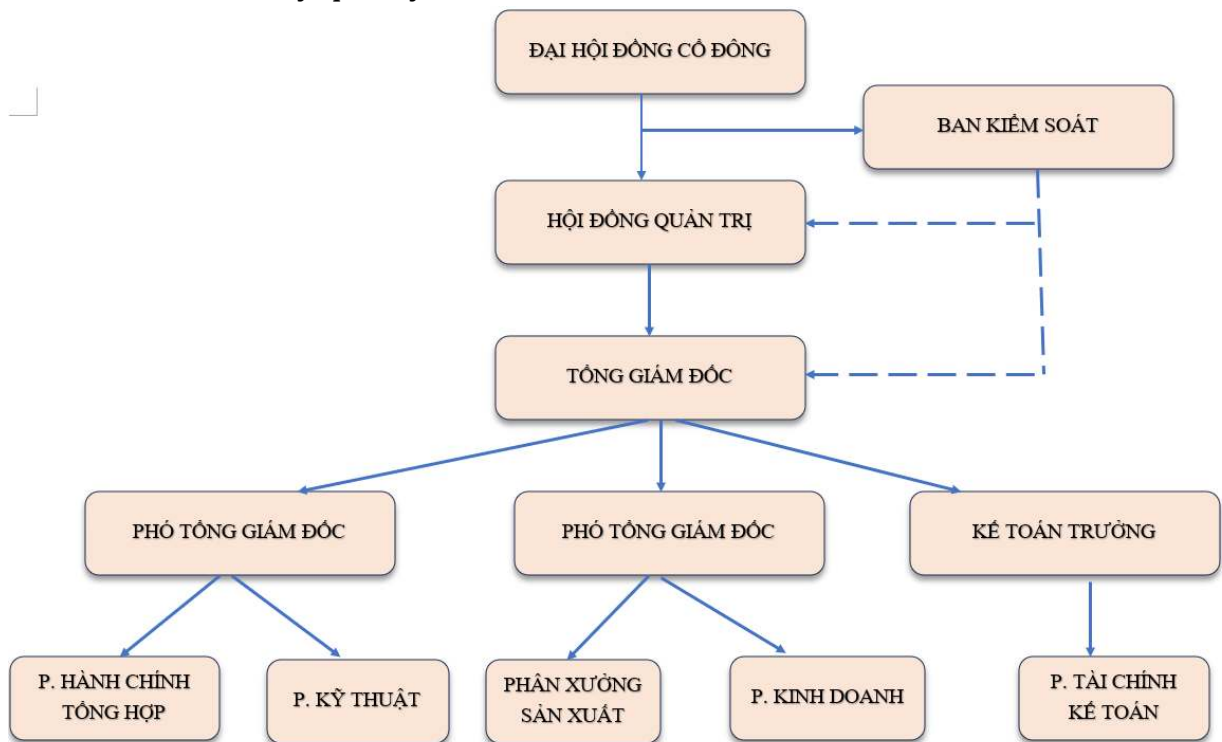
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng thủy sản; nhập khẩu tôm nguyên liệu, tôm đông lạnh và các mặt hàng thủy sản khác để sản xuất xuất khẩu.

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Cà Mau.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn (sau đây viết tắt là “Công ty/SEANAMICO”) thực hiện quản trị Công ty theo Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng. Quy chế quản trị của Công ty bao gồm các nội dung: Quyền và Nghĩa vụ của cổ đông, Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (sau đây viết tắt là “ĐHĐCĐ”); Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (sau đây viết tắt là “HĐQT”), Ban Kiểm soát (sau đây viết tắt là “BKS”) tại ĐHĐCĐ thường niên; Ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS; Tư cách thành viên HĐQT, BKS; Thành phần HĐQT, BKS; Trách nhiệm, nghĩa vụ và thù lao của HĐQT, BKS; Trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp HĐQT, BKS; Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban TGD; Quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý; quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý; Ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan; Báo cáo và công bố thông tin...

Cơ cấu bộ máy quản lý:



Ghi chú: $\longrightarrow$: Điều hành trực tiếp
 $\cdots\cdots\longrightarrow$: Kiểm soát hoạt động

- Các Công ty con, Công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh;
tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và cổ đông của Công ty.

Nâng cao mức sống cho CBNV Công ty, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần vào việc phát triển kinh tế của địa phương và công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, không ngừng mở rộng thị trường xuất khẩu mới và xây dựng thương hiệu SEANAMICO thành thương hiệu có uy tín trên thế giới.

Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và không ngừng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực giỏi, luôn có chính sách đãi ngộ tốt đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và công nhân lao động.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Đầu tư nguồn nhân lực; phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật theo hướng tiên tiến hiện đại.

Xây dựng và phát triển thương hiệu, đa dạng hóa mặt hàng sản phẩm, từng bước tăng dần sản phẩm có hàm lượng tinh chế cao và tạo ra sự khác biệt về sản phẩm so với đối thủ cạnh tranh.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, củng cố và giữ vững thị trường truyền thống, thâm nhập vào các thị trường tiềm năng, mở rộng thị trường nội địa, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Tăng cường năng lực chế biến và kinh doanh, củng cố và kiểm soát chất lượng và hiệu quả.

Phát triển mở rộng vùng nuôi tôm sinh thái, gắn kết nhà máy với vùng nguyên liệu, cung cấp tôm chất lượng cao thương hiệu SEANAMICO chế biến và xuất khẩu.

Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

“SEANAMICO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG, CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI”

Về môi trường

Nhà máy của SEANAMICO được thiết kế hiện đại, đạt tiêu chuẩn HACCP, ISO tạo môi trường làm việc sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn lao động.

Công ty đầu tư những máy móc thiết bị tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu và điện năng, góp phần giảm thải các khí gây hiệu ứng nhà kính như carbon dioxide, methane,...

Là một Công ty chuyên sản xuất chế biến tôm, SEANAMICO không chỉ chú trọng về an toàn vệ sinh thực phẩm mà còn đặt yếu tố thân thiện với môi trường lên hàng đầu. Công ty thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu về đánh giá tác động môi trường ngay từ những ngày đầu xây dựng.

Không chỉ đầu tư hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy định, SEANAMICO còn có hệ thống thu gom triệt để các chất thải từ quá trình chế biến (như đầu vỏ tôm) để làm nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, sản xuất chitin chitozan.

Sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả, nhà máy của Công ty được trang bị các dây chuyền công nghệ hiện đại được nhập trực tiếp từ các nước như: Nhật, Đức, Thụy Điển, Đan Mạch... với tiêu chí tạo ra sản phẩm chất lượng cao, tiêu thụ điện năng thấp.

Hệ thống xử lý nước thải của Công ty được Sở Tài nguyên Môi trường địa phương cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn trước khi thải ra môi trường.

Nhà máy của SEANAMICO được thiết kế đạt tiêu chuẩn HACCP, ISO, BRC tạo môi trường làm việc sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động đối với người lao động, mọi nguồn phát sinh tiếng ồn đều được cách ly hoàn toàn.

Sử dụng các loại bao bì thân thiện với môi trường, bao bì trọng lượng nhẹ, có thể tái chế hoặc có thể tự hủy để bảo vệ môi trường.

Về xã hội và cộng đồng

Đối với người tiêu dùng: Với hơn 40 năm kinh nghiệm, phát triển, SEANAMICO luôn cung cấp các sản phẩm tôm với số lượng và chất lượng tốt nhất, thỏa mãn mọi quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm khắt khe nhất trên thế giới. SEANAMICO không ngừng cải tiến, đổi mới công nghệ để các sản phẩm của mình luôn đáp ứng và thỏa mãn mọi nhu cầu cao nhất về chất lượng và giá cả của khách hàng.

Đối với cán bộ công nhân viên: Với việc ổn định và nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên là chính sách được ưu tiên hàng đầu của SEANAMICO, các hoạt động cụ thể của SEANAMICO đã được thực hiện như:

- Xây dựng nhà tập thể cho cán bộ công nhân viên;
- Hỗ trợ cán bộ nhân viên trong việc sửa chữa nhà ở, mua dụng cụ sinh hoạt gia đình;
- Hỗ trợ tiền ăn trưa (ăn ca) với toàn thể cán bộ công nhân viên;
- Phần thưởng khuyến khích học tập cho con em cán bộ công nhân viên đạt thành tích học tập tốt;
- Công ty xây dựng nhà trẻ để giữ trẻ cho tất cả CB-CNV Công ty, đầu tư khu vui chơi như: sân bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, tennis,... cho CB-CNV giải trí sau những giờ lao động tại Công ty.

Tại SEANAMICO, tất cả các cán bộ công nhân viên đều được tôn trọng bình đẳng, tạo điều kiện phát huy năng lực, thăng tiến trong sự nghiệp. Với SEANAMICO là phát triển bền vững, vì thế việc mở rộng phát triển của SEANAMICO là vì sự ổn định và chất lượng đời sống người lao động. Phát triển Công ty để người lao động có thu nhập cao, ổn định, có được sự thăng tiến trong nghề nghiệp, có cuộc sống đảm bảo, có như thế việc phát triển của SEANAMICO mới có ý nghĩa.

Đối với cộng đồng: SEANAMICO chia sẻ trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động từ thiện như:

- Xây nhà tình nghĩa (ít nhất 02 căn mỗi năm);
- Đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa; quỹ phúc lợi địa phương hàng năm;
- Đóng góp xây dựng cho chương trình giao thông nông thôn;
- Hỗ trợ giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, người tàn tật, trẻ mồ côi, nhân dân các vùng bị thiên tai, bão lũ,...

5. Các rủi ro:

Hoạt động sản xuất kinh doanh luôn chứa đựng nhiều rủi ro, tuy nhiên nó cũng tạo ra nhiều cơ hội để trụ vững và phát triển cho người biết nắm bắt và quản trị tốt rủi ro. Nhận định đầy đủ những rủi ro giúp bảo vệ tài sản, giúp gia tăng giá trị và đem lại cơ hội cho doanh nghiệp phát triển, ngăn ngừa và giảm thiểu các tổn thất nghiêm trọng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm chi phí, nâng cao tính tuân thủ đối với luật pháp và

quy định, giúp doanh nghiệp phát triển bền vững và tận dụng được cơ hội trong kinh doanh.

Nhận diện những rủi ro có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu của Công ty bao gồm: sự thay đổi, biến động của yếu tố kinh tế vĩ mô như sự thay đổi về: thuế suất, tỷ giá, cán cân thanh toán quốc tế, sự biến động của thị trường, mức độ cạnh tranh, rào cản kỹ thuật, chiến lược kinh doanh, an toàn vệ sinh thực phẩm, thanh toán xuất khẩu, tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, bất ổn địa chính trị, chiến tranh, đình công, bạo loạn và đặc biệt là năng lực quản trị doanh nghiệp,... Trong đó rủi ro do tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, bất ổn địa chính trị, chiến tranh, đình công và bạo loạn là những yếu tố rủi ro tiềm ẩn, khó lường, ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Với những nhận thức trên, trong những năm qua, Công ty đã chú trọng và quan tâm hơn đến việc quản trị rủi ro, từng bước đã xây dựng được mô hình khung quản trị rủi ro, cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro và hệ thống báo cáo để kiểm soát tốt hơn đối với những rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, thế giới tiếp tục chứng kiến nhiều biến động, rủi ro địa chính trị tăng cao, thiên tai và hàng loạt cuộc xung đột tại nhiều điểm nóng trở thành rào cản đối với tăng trưởng kinh tế. Kinh tế thế giới năm 2024 đã hứng chịu không ít rủi ro do các cuộc xung đột địa chính trị kéo dài ở Ukraine, Trung Đông...; bất ổn chính trị ở hàng loạt nền kinh tế lớn như Đức, Pháp, Hàn Quốc...; phe cánh hữu và dân túy trỗi dậy sau các cuộc bầu cử nghị viện châu Âu và một số nước ở "Lục địa già"; sự trở lại của Tổng thống Donald Trump và chính sách "Make America Great Again" sau vòng đua giành ghế chủ nhân Nhà Trắng ở Mỹ, kéo theo nguy cơ xảy ra cuộc chiến thương mại mới,... Thêm vào đó là xu hướng phân mảnh thị trường và công nghệ thế giới ngày càng rõ rệt, thể hiện qua sự mở rộng của khối BRICS và các biện pháp trừng phạt của Mỹ, làm suy yếu hợp tác quốc tế cũng như hiệu quả của chuỗi cung ứng toàn cầu. Những diễn biến này đặt ra thách thức mới cho sự ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới.

Năm 2024, tình hình kinh tế toàn cầu tiếp tục chu kỳ phục hồi, nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng. Lạm phát mặc dù đã hạ nhiệt từ mức 6% năm 2023 xuống còn 4,5%, nhưng tiến trình vẫn còn chậm và vẫn ở mức cao hơn so với mục tiêu tại nhiều quốc gia vì nhu cầu tiêu dùng yếu, đầu tư đình trệ và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu; các nền kinh tế lớn như: Mỹ, Trung Quốc, Đức và Nhật Bản đang đối mặt với chi phí sản xuất tăng cao cùng sự sụt giảm nhu cầu nội địa, khiến triển vọng tăng trưởng trở nên kém khả quan hơn. Trong năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục quá trình phục hồi chậm và không đồng đều nhưng liên tục được cải thiện về cuối năm; nhiều nền kinh tế lớn đã bắt đầu quá trình cắt giảm lãi suất, giúp nới lỏng các điều kiện tài chính; tỉ lệ thất nghiệp toàn cầu hiện giảm dần, thậm chí xuất hiện tình trạng thiếu lao động tại nhiều nơi,...

Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2024 duy trì xu hướng tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được bảo đảm, an sinh xã hội được duy trì, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới trong bối cảnh quốc tế và trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Cụ thể: theo Tổng cục Thống kê, kinh tế Việt Nam năm 2024 đã cán đích thành công với mức tăng trưởng ước đạt 7,09%, vượt chỉ

tiêu 6,5-7% do Quốc hội đặt ra; trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46% vào tăng trưởng của kinh tế Việt Nam năm 2024.

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, đặc biệt là tại các thị trường tiêu thụ lớn, năm 2024, kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam vẫn ước đạt khoảng 10,07 tỷ USD, đạt 106% so với kế hoạch năm 2024 (9,5 tỷ USD); tăng 12,1% so với năm 2023 (8,98 tỷ USD); đây cũng là lần thứ hai xuất khẩu thủy sản Việt Nam đạt mốc 10 tỷ USD trong những năm gần đây. Các mặt hàng chủ lực như: tôm, cá tra và cá ngừ tiếp tục đóng góp phần lớn vào thành công trên; cụ thể: kim ngạch xuất khẩu tôm đạt 4 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm trước; cá ngừ đạt gần 1 tỷ USD, tăng 17%; cá tra 2 tỷ USD, tăng 9,6%; cá khác 1,9 tỷ USD,... Kết quả trên là tương đối ấn tượng trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức mặc dù kinh tế thế giới đã thoát đáy nhưng phục hồi chậm, tác động đến nhu cầu tiêu thụ thủy sản; xung đột Nga - Ukraine, giao tranh ở Trung Đông và các vấn đề địa chính trị khác trên thế giới tiếp tục làm xáo trộn thương mại toàn cầu; trong đó có thị trường thủy sản; hệ lụy đã làm chi phí vận tải tăng, giá sản phẩm đầu vào cho nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản tăng cao gây ra con lốc lạt phát mới ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ thủy sản...

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), năm 2024, ngành tôm Việt Nam phải vượt qua nhiều thách thức, như: lạm phát vẫn chi phối nhu cầu tiêu thụ tôm ở các thị trường, cạnh tranh vẫn căng thẳng từ các nước khác như: Ấn Độ, Ecuador, Indonesia; thị trường nhập khẩu lớn nhất, là Mỹ, liên tục có những rào cản thuế quan như thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp. Những yếu tố này đã gây khó khăn cho xuất khẩu tôm. Thêm vào đó, tình hình khan hiếm tôm nguyên liệu trong nước vẫn tiếp diễn cũng tạo khó khăn cho các đơn vị sản xuất, chế biến tôm trong nước. Tuy vậy, vượt lên những khó khăn, thách thức, các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu tôm trong năm qua cũng đã tranh thủ, tận dụng sự hồi phục nhu cầu và giá tăng nhập khẩu tại thị trường Mỹ, Trung Quốc để tạo nên những bứt phá mạnh mẽ của ngành tôm trong năm 2024: kim ngạch xuất khẩu tôm đạt 4 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm 2023.

Năm 2024, CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thử thách của ngành thủy sản, ngành sản xuất – chế biến tôm nói chung cũng như những khó khăn riêng của Công ty. Với đặc thù là doanh nghiệp chuyên sản xuất, chế biến các sản phẩm tôm sú sinh thái với thị trường xuất khẩu chủ lực là thị trường châu Âu, năm vừa qua cũng là năm tương đối khó khăn cho Công ty, đặc biệt trong giai đoạn nửa đầu năm 2024 vì nhu cầu tiêu thụ của thị trường châu Âu chưa có dấu hiệu hồi phục rõ ràng, khách hàng hầu như chỉ đặt hàng cầm chừng để thăm dò và đánh giá tình hình tiêu thụ tại các thị trường bản địa; thêm vào đó, vì tình hình khó khăn chung về kinh tế nên xu hướng tiêu dùng của khách hàng cũng có sự dịch chuyển khiến cho Công ty cũng rất thận trọng trong việc thu mua nguyên liệu dự trữ nên phần nào cũng làm ảnh hưởng đến lợi thế về nguyên liệu của Công ty so với những năm trước. Tuy nhiên, vượt lên những khó khăn, cùng với sự nhanh nhạy trong nắm bắt cơ hội và cố gắng tận dụng tối đa các lợi thế sẵn có của Công ty, kết thúc năm 2024, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn giữ được sự ổn định, hiệu quả và tiếp tục tăng trưởng. Cụ thể: Doanh thu năm 2024 của Công ty được ghi nhận là 478,2 tỷ đồng, đạt 87 % so với kế hoạch năm 2024; tuy nhiên, Lợi nhuận ghi nhận là 15 tỷ đồng, đạt vượt 25% so với kế hoạch được giao của năm 2024; có được kết quả như vừa nêu là nhờ sự nỗ lực, cố gắng

phần đầu của toàn thể các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn bộ cán bộ công nhân viên của Công ty. Đồng thời, để có được kết quả sản xuất kinh doanh tương đối khả quan như vừa nêu trên là nhờ Công ty đã có sự chuẩn bị, cố gắng trong mọi công tác, như:

- Chủ động thực hiện cải tạo, sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất, cập nhật các tiêu chuẩn chất lượng mới nhất theo các thị trường nên Công ty đã đáp ứng được yêu cầu về cơ sở vật chất, tiêu chuẩn chất lượng của các khách hàng từ đó tạo sự tin tưởng cho khách hàng vào sản phẩm của Công ty;

- Xác định rõ ràng các sản phẩm chủ lực của Công ty, hiểu được đặc điểm, ưu thế của từng sản phẩm từ đó xây dựng chiến lược làm việc với các khách hàng khác nhau cho phù hợp. Cụ thể: sản phẩm đặc trưng của Công ty là các sản phẩm tôm sú sinh thái chất lượng cao đã được cấp các loại chứng nhận chất lượng quan trọng như: ASC, Organic, Naturland,... Từ đó, Công ty đã mạnh dạn nắm bắt mọi cơ hội, tập trung khai thác xuất khẩu vào các thị trường chất lượng và có các yêu cầu khó về chất lượng kỹ thuật, như: châu Âu, Nhật Bản, Đài Loan,... để khai thác triệt để các lợi thế sẵn có của Công ty, gia tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Linh hoạt và chủ động trong việc xây dựng và triển khai thu mua nguồn nguyên liệu, từ những giai đoạn nguyên liệu dồi dào đến việc xây dựng chiến lược riêng ở giai đoạn khan hiếm nguyên liệu. Đồng thời, Công ty cũng đã chủ động và điều chỉnh linh hoạt giữa việc thu mua dự trữ nguyên liệu trong năm 2024 với việc tập trung xử lý các sản phẩm tồn kho chưa có đơn hàng/ hợp đồng đầu ra, giải phóng nguồn hàng, nâng cao hiệu quả trong việc quản lý hàng tồn kho của Công ty, thu hồi nguồn vốn chuẩn bị cho cơ hội mới trong năm 2025.

Mặc dù, đã có nhiều cố gắng trong việc theo dõi đánh giá tình hình biến động về địa – chính trị trong và ngoài nước trong năm 2024, nhưng ở góc độ vi mô, Công ty cũng chỉ có thể nhận diện trước được một số rủi ro; với tình hình biến động nhanh và khó dự đoán của thế giới trong năm 2024, Công ty vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn vượt ngoài tầm kiểm soát, như:

- Mặc dù lạm phát tại hầu hết các quốc gia lớn đều đã được kiềm chế và có giảm xuống so với năm 2023 nhưng nền kinh tế thế giới vẫn đang phục hồi ở mức chậm và sự tăng trưởng diễn ra không đồng đều ở các khu vực. Nguyên nhân là do nhu cầu tiêu dùng yếu, đầu tư đình trệ và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu; các nền kinh tế lớn như: Mỹ, Trung Quốc, Đức và Nhật Bản đang đối mặt với chi phí sản xuất tăng cao cùng sự sụt giảm nhu cầu nội địa, khiến triển vọng tăng trưởng trở nên kém khả quan hơn. Ở châu Âu, Nhật Bản nơi mà các sản phẩm thủy sản vốn được coi là loại hàng hóa cao cấp, đặc biệt: các sản phẩm tôm được xem như mặt hàng xa xỉ, trong khi các sản phẩm chủ lực của Công ty (tôm sú sinh thái cỡ lớn) lại là sản phẩm được xếp ở hàng sản phẩm cao cấp của mảng tôm; đồng thời, vì khó khăn kinh tế, người tiêu dùng đang có xu hướng dè dặt trong việc mua hàng và chuyển sang tiêu thụ nhiều hơn với các loại tôm có cỡ nhỏ hơn so với những năm trước và các sản phẩm tôm thẻ chân trắng. Những yếu tố trên đã ảnh hưởng đến sản lượng xuất khẩu của Công ty trong năm 2024;

- Trước tình hình bất ổn về chính trị và quân sự tại khu vực Trung Đông và một số khu vực khác nằm trên tuyến đường hàng hải quốc tế đã làm ảnh hưởng đến hoạt động thương mại toàn cầu, trong đó có hoạt động xuất khẩu thủy sản. Chi phí vận tải tiếp tục tăng và giữ ở mức cao ảnh hưởng đến hoạt động vận chuyển hàng hóa quốc tế, trong đó có các hàng hóa thủy sản. Điều này kéo theo sự gia tăng chi phí trong việc xuất – nhập

khẩu hàng hóa giữa các quốc gia và ảnh hưởng đến tâm lý người tiêu dùng trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	TH 2024	TH 2023	%TH2024/TH2023	%TH2024/KH2024
Doanh thu	Tỷ đồng	550	478,2	512	93,40%	86,95%
Doanh số ngoại tệ	triệu USD	23	19,2	21,7	88,48%	83,48%
TP sản xuất + Gia công	Tấn	1.650	1.370	1.696	80,78%	83,03%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12	15	16,6	90,36%	125,00%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Ông Ngô Minh Hiền	Tổng giám đốc, đại diện 789.217 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (tương đương tỷ lệ quyền biểu quyết 15,78%) và sở hữu 252.600 cổ phần có quyền biểu quyết (tương đương tỷ lệ quyền biểu quyết 5,05%)
Ông Đinh Việt Triều	Phó Tổng giám đốc, sở hữu 20.000 cổ phần có quyền biểu quyết (tương đương tỷ lệ quyền biểu quyết 0,4%)
Ông Nguyễn Văn Cảnh	Phó Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Phước An	Kế toán trưởng, sở hữu 1.050 cổ phần có quyền biểu quyết (tương đương tỷ lệ quyền biểu quyết 0,02%)

- Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty: 341 người

- Chính sách đối với người lao động:

+ Được bố trí, sắp xếp, phân công công việc theo trình độ chuyên môn, tay nghề phù hợp với nhu cầu của Công ty;

+ Được gửi đi học tập, đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Công ty;

+ Được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, nghỉ hưu, nghỉ việc, nghỉ mất sức, nghỉ ốm, nghỉ hộ sản, nghỉ phép... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác).

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư năm 2024

Các khoản đầu tư lớn

Chi tiết các khoản đầu tư của năm 2024: Công ty đã đầu tư sửa chữa và mua sắm tài sản phục vụ cho sản xuất kinh doanh với tổng giá trị là: 3.279.459.435 đồng. Trong đó:

- Mua sắm tài sản phục vụ cho sản xuất kinh doanh là 322.457.889 đồng gồm:

+ Máy móc thiết bị: 283.569.000 đồng

+ Phương tiện vận tải: 38.888.889 đồng

- Công ty đầu tư sửa chữa 2.957.001.546 đồng.

Các Công ty con, Công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	2024	2023	% 2024/2023
Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	151,03	222,97	67,7%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	478,23	512,19	93,4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	14,90	17,16	86,8%
Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	0,99	-0,27	366,7%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,90	16,88	94,2%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,02	16,6	90,5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	DK 12%	20%	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,38	1,97
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,21	0,53
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	57,10%	35,62%
Nợ phải trả /vốn chủ sở hữu	%	133,10%	55,33%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	3,23	3,57
Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,21	1,28
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,25%	3,14%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	18,26%	15,58%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	7,85%	8,04%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,35%	3,12%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần 5.000.000 CP
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.995.100 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ (CPQ): 4.900 CP
- Số cổ phần được tự do chuyển nhượng: 5.000.000 CP

5.2. Cơ cấu cổ đông

- Cổ đông lớn	:	4.340.587 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	86,81%
- Cổ đông nhỏ + CPQ	:	659.413 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	13,19%
- Cổ đông tổ chức	:	3.949.257 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	78,99%
- Cổ đông cá nhân + CPQ	:	1.050.743 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	21,01%
- Cổ đông trong nước + CPQ	:	4.996.900 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	99,94%
- Cổ đông nước ngoài	:	3.100 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	0,06%
- Cổ đông nhà nước	:	2.539.217 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	50,78%

- Cổ đông khác + CPQ	:	2.460.783 CP	- Tỷ lệ sở hữu	:	49,22%
----------------------	---	--------------	----------------	---	--------

(Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - VSD)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 4.900 cổ phiếu

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Công ty có sử dụng lò hơi để sản xuất sản phẩm tôm nấu chín, nhưng tỷ lệ phát thải không đáng kể do tuân thủ theo quy định môi trường và các chỉ tiêu vận hành cũng như sử dụng thiết bị lò hơi. Đối với máy phát điện, do nguồn điện lưới hiện nay ổn định và Công ty có kế hoạch sản xuất phù hợp nhằm hạn chế chạy máy phát điện khi có sự cố mất điện.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Thực hiện vận hành lò hơi đáp ứng các chỉ tiêu về khí thải, sử dụng dầu DO có chất lượng cao, lắp đặt các thiết bị lọc bụi túi vải... Máy phát điện được đặt trong phòng kín và có khoảng cách hợp lý, thường xuyên kiểm tra định kỳ, bôi trơn và thay thế các thiết bị hư hỏng, trang bị các bộ phận giảm rung, tiếng ồn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu và chất thải rắn

SEANAMICO chủ yếu xử lý theo hướng tái chế, đảm bảo sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguyên liệu đầu vào. Công ty báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm bao gồm:

- 100% phế liệu bao bì được tái chế.
- 100% nguyên liệu đầu vỏ tôm được sử dụng làm thực phẩm, gia vị, tái chế sử dụng phục vụ ngành chăn nuôi gia súc và y tế.
- 100% bùn thải từ hệ thống XLNT được tái chế.

Công ty đảm bảo tuân thủ thu gom, lưu trữ, quản lý, vận chuyển và xử lý chất thải rắn theo quy định của Bộ Tài nguyên và môi trường, cụ thể:

- 100% Chất thải sinh hoạt được vận chuyển đến nơi xử lý rác thải sinh hoạt theo đúng quy định bảo vệ môi trường.
- 100% chất thải nguy hại được xử lý theo đúng quy định bảo vệ môi trường.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): Công ty thực hiện kế hoạch sử dụng điện hiệu quả nhằm tiết kiệm điện, thực hiện kế hoạch tiết kiệm như giảm sử dụng điện vào thời gian cao điểm, sắp xếp các khu chế biến hợp lý nhằm đảm bảo ánh sáng

đồng thời tiết kiệm điện. Thay thế các bóng đèn chiếu sáng công cộng khu vực công ty bằng bóng đèn năng lượng mặt trời. Năm 2024, Công ty giảm điện năng tiêu thụ là 9550,58Kwh/tháng. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào sản lượng sản xuất hàng năm của công ty.

6.4. Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Do khu vực Công ty có nguồn nước mặn quanh năm nên phải sử dụng giếng khoan ngầm từ lòng đất. Hệ thống 02 giếng khoan dưới tầng nước sâu 300 m. Tổng lượng nước khai thác sử dụng năm 2024: 127.815 m³.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Nước sử dụng tại Công ty dùng để chế biến thủy sản tôm là đặc thù, nên công nghệ tái chế để sử dụng lại sẽ không hiệu quả do công nghệ tái chế tại Việt Nam chưa có, tạo nên chi phí cao, sẽ làm tăng giá thành sản phẩm khi xuất khẩu, không thể cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Công ty chỉ sử dụng nguồn nước tái chế và tái sử dụng vào mục đích vệ sinh nhà xưởng với tỉ lệ 3,2% tổng lượng nước được khai thác.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Hệ thống xử lý nước thải của Công ty được Sở Tài nguyên Môi trường địa phương cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn trước khi thải ra môi trường. Nước thải trước khi thải ra môi trường hoàn toàn tuân thủ theo các chỉ tiêu quy định bởi Bộ tài nguyên môi trường quy định. Ngoài ra, từng quý Công ty đều lấy mẫu phân tích nhằm kiểm soát chất lượng nước thải.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty không bị xử phạt các quy định về môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng lực lượng lao động làm việc năm 2024 là 341 lao động với mức thu nhập bình quân là 6,28 triệu đồng/tháng.

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty luôn áp dụng các chính sách đảm bảo cho người lao động như áp dụng thời gian nghỉ ngơi và nghỉ phép phù hợp, chính sách lao động nữ, chống phân biệt đối xử, quấy rối – xúc phạm, tự do tham gia Công đoàn,... Ngoài ra, Công ty áp dụng chính sách an toàn – phòng ngừa rủi ro: An toàn, sức khỏe và môi trường; Kiểm soát chất thải nguy hại, ứng phó rò rỉ hóa chất; phòng chống té ngã, quy trình an toàn lao động.

Hoạt động đào tạo người lao động:

+ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Số ngày tập huấn trung bình 10 ngày / năm.

+ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đa phần các chương trình phát triển kỹ năng cho người lao động theo từng nhóm, từng chuyên môn. Các chương trình tập huấn thường xuyên như: Đào tạo ngoại ngữ, tập huấn tiêu chuẩn BSCI, ASC, Organic, IFS. Cập nhật các quy định về chính sách pháp luật về Luật lao động, An toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy, Sơ cấp cứu... Ngoài ra Công ty còn tổ chức đào tạo tay nghề cho

người lao động, tổ chức đào tạo bên ngoài theo từng chuyên đề cụ thể, đưa đi đào tạo các chương trình khác phù hợp với định hướng của Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Đối với cộng đồng SEANAMICO chia sẻ trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động từ thiện như: Xây nhà tình nghĩa, đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa; quỹ phúc lợi địa phương hàng năm. Đóng góp xây dựng cho chương trình giao thông nông thôn. Hỗ trợ giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, người tàn tật, trẻ mồ côi, nhân dân các vùng bị thiên tai, bão lũ...

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện Dự án Naturland Fair. Đây là chương trình kết hợp với tổ chức Naturland của CHLB Đức về chính sách bảo vệ môi trường, an sinh xã hội tại cộng đồng địa phương trong vùng như: trường học, đường xá, phát triển rừng và bảo vệ, giảm ô nhiễm nguồn nước sản xuất, cải thiện phương pháp sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm tôm.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Thị trường xuất khẩu:

Thị trường	Năm 2023 (CIF)		Năm 2024 (CIF)		% so với cùng kỳ
	Doanh số (USD)	Tỷ Trọng Doanh thu (%)	Doanh số (USD)	Tỷ Trọng Doanh thu (%)	
Nhật Bản	2.219.206	10,2%	2.746.329	14,3%	123,75%
Châu Á khác	5.113.678	23,6%	3.881.941	20,2%	75,91%
Châu Âu	12.653.825	58,4%	9.862.449	51,4%	77,94%
Nội địa	1.695.956	7,8%	2.692.463	14,0%	158,76%
Tổng cộng	21.682.665		19.183.182		88,47%

1.2. Tình hình tài sản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024	% 2024/2023
	TỔNG TÀI SẢN	Triệu đồng	222.973	151.036	67,74%
1	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	174.346	105.830	60,70%
2	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	48.627	45.206	92,97%

Nợ phải thu khách hàng năm 2024: 18,167 tỷ đồng,

Trong đó: - Khách hàng nội địa: 4,020 tỷ đồng

- Khách nước ngoài: 14,147 tỷ đồng

Hợp đồng còn nợ khách hàng : 220 tấn, giá trị 2,5 triệu USD (cuối năm 2023: 211 tấn – 2,6 triệu USD).

1.3. Tình hình nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024	% 2024/2023
	NỢ PHẢI TRẢ	Triệu đồng	127.315	53.801	42,26%
1	Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	126.275	53.801	42,61%
2	Nợ dài hạn	Triệu đồng	1.040	-	

1.4. Tình hình vốn chủ sở hữu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024	% 2024/2023
	VỐN CHỦ SỞ HỮU	Triệu đồng	95.657	97.234	101,65%
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	95.657	97.234	101,65%
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	Triệu đồng	-	-	-

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, việc thu hút nguồn nhân lực vẫn là vấn đề khó đối với Công ty, lực lượng lao động phổ thông tại địa phương đa phần đi làm tại các tỉnh, thành phố lớn như TP.Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương,... Tuy nhiên, tình hình cơ cấu sản xuất hiện tại, nguồn nhân lực của Công ty vẫn đảm bảo được sản lượng sản xuất giao cho khách hàng đúng theo hợp đồng đã ký kết.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chương trình quản lý vùng nuôi có chứng nhận ASC, tôm sinh thái và các chứng nhận HACCP, BRC, ISO 9000: 2001, FOS, HALAL, IFS, đã được tái chứng nhận, công tác quản lý ngày càng hoàn thiện là tiền đề để Công ty phát triển tương lai.

Đầu năm 2025, Công ty đã xúc tiến đánh giá chứng nhận ASC đối với mặt hàng tôm thẻ chân trắng chuẩn bị cho kế hoạch mở rộng phát triển và đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu của Công ty.

Công ty sẽ đẩy mạnh hoạt động Marketing, tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường với những đối tác tiềm năng mới. Trong năm 2024, Công ty Công ty đã đến thăm và làm việc với các khách hàng truyền thống tại thị trường Châu Á như Đài Loan để kết nối thương mại và nắm bắt chính xác nhu cầu thị trường của khách hàng nhằm có những hướng đi thực tế phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng.

4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải: Công ty luôn tuân thủ các chính sách và quy định của Bộ tài nguyên môi trường về các chỉ tiêu nước sản xuất, nước thải, khí thải. Về năng lượng sử dụng luôn áp dụng tiết kiệm và hiệu quả cao.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Đa phần người lao động tại Công ty luôn được quan tâm và ưu đãi về tinh thần, vật chất. Công ty luôn tổ chức các hoạt động thể thao, thi đua nấu ăn,... trong các ngày nghỉ, lễ. Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động an tâm làm việc và gắn bó với Công ty như hỗ trợ ăn trưa, nhà ở,...

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn có chính sách hỗ trợ với cộng đồng địa phương hiệu quả như các hoạt động xã hội: hỗ trợ người nghèo, cầu đường, học sinh nghèo, dụng cụ học tập.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Bước sang năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã nhận định trước đây sẽ là năm có nhiều thách thức đối với ngành thủy sản nói chung và Công ty nói riêng vì những tác động tiêu cực của những căng thẳng về địa - chính trị tại một số quốc gia và khu vực trên thế giới đã diễn ra và chưa có dấu hiệu “giảm nhiệt” sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động thương mại quốc tế và sự hồi phục của nền kinh tế toàn cầu; lạm phát tại một số quốc gia và khu vực đã được kiểm soát nhưng chưa dự đoán được tốc độ phục hồi. Thực tế năm 2024 đã diễn ra không nằm ngoài những nhận định trên và còn phát sinh thêm nhiều sự kiện ảnh hưởng đến tình hình phục hồi kinh tế thế giới, như: tình hình bất ổn chính trị diễn ra tại nhiều quốc gia, nền kinh tế lớn, như: Pháp, Đức, Hàn Quốc,...; năm 2024 cũng là năm nhiều quốc gia tổ chức bầu cử lại, điều này cũng làm ảnh hưởng đến chính sách đối nội và đối ngoại của nhiều quốc gia, đáng chú ý là cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ vào tháng 11/2024; cuộc cách mạng khoa học công nghệ tiếp tục diễn tiến với sự tập trung phát triển và cạnh tranh mạnh mẽ trong công nghệ bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, với Mỹ và Trung Quốc là 2 quốc gia đang chiếm ưu thế dẫn đầu, sự phát triển này cũng đang đặt ra nhiều thách thức cho con người trong việc kiểm soát các rủi ro có thể phát sinh khi chưa có các biện pháp chế tài đối với các công nghệ mới được phát triển,... Thêm vào đó, tình trạng thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu diễn ra với quy mô rộng trên toàn cầu và gây nhiều hậu quả nghiêm trọng; từ đó làm tăng nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, các rủi ro về an ninh mạng cũng ngày một gia tăng,... Trong bối cảnh chung của thị trường năm 2024, hoạt động xuất khẩu của Việt Nam cũng đã gặp nhiều khó khăn, trong đó có ngành thủy sản và ngành sản xuất, chế biến tôm.

Vượt qua những khó khăn và thử thách của năm 2024, với tinh thần cố gắng và nỗ lực của toàn bộ bộ máy quản trị và toàn thể cán bộ nhân viên, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 đạt được tương đối khả quan: Doanh thu đạt 478,2 tỷ đồng, đạt 87% so với kế hoạch năm 2024; tuy vậy, Lợi nhuận đạt 15 tỷ đồng, đạt vượt đến 25% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 được giao.

Trước bối cảnh khó khăn chung của ngành thủy sản cũng như những khó khăn riêng do tình hình nội tại của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi và bám sát tình hình hoạt động của Công ty từ đó có những góp ý, định hướng và chỉ đạo sâu sát đối với Ban điều hành Công ty để kịp thời có những đối sách phù hợp, nhằm hướng đến việc đảm bảo an toàn hoạt động cho Công ty.

Trong năm qua, Công ty cũng đã linh hoạt, chủ động hơn trong việc thu mua nguyên liệu, quản trị hàng tồn kho và kế hoạch xuất bán ở những giai đoạn khác nhau để có thể đàm phán, ký kết với khách hàng những đơn hàng hiệu quả và đạt doanh thu tốt trong bối cảnh sản lượng giảm do ảnh hưởng từ sức tiêu thụ đối với các sản phẩm tôm sú sinh thái từ các thị trường chính vẫn chưa hồi phục. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã cố gắng tìm hiểu, nghiên cứu để mở rộng khai thác thêm những thị trường mới, một số

khách hàng mới cũng đã chủ động liên lạc và tìm hiểu về Công ty để đặt quan hệ hợp tác, đây cũng một bước tiếp cận tốt cho năm 2025 vào những thị trường mới.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban điều hành trong năm 2024 đã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến góp ý của cổ đông và BKS; tuân thủ và chấp hành tốt các chỉ đạo, định hướng chiến lược của HĐQT và tận dụng tốt sự hỗ trợ của BKS đối với hoạt động quản lý và điều hành Công ty. Ban điều hành cũng luôn cố gắng nỗ lực học hỏi và tiếp thu ý kiến góp ý và kinh nghiệm từ các đối tác cũng như các đối thủ cạnh tranh để ngày càng cải thiện hơn trong việc điều hành và quản lý sản xuất, cải tiến, nâng cao chất lượng sản xuất, tăng cường hiệu quả lao động và đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

Trong năm 2024, Ban điều hành Công ty cũng đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn do những nguyên nhân khách quan, như: ảnh hưởng tâm lý người tiêu dùng do lạm phát toàn cầu, các ảnh hưởng kéo dài của cuộc xung đột quân sự giữa Nga -Ukraine, tình hình biến động của giá cả nguyên liệu, tác động của biến đổi khí hậu đến nguồn cung nguyên liệu, biến động của chi phí cước tàu do cuộc khủng hoảng tuyến tàu biển Á – Âu tại Khu vực Biển Đỏ,... Ban điều hành Công ty đã thường xuyên báo cáo, đề xuất với HĐQT để có các phương án chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo công việc cho người lao động và đảm bảo lợi nhuận mà ĐHĐCĐ năm 2024 đã đề ra.

Trong năm qua, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành và sự hỗ trợ, góp ý của BKS, toàn thể người lao động Công ty đã cùng nhau nỗ lực, điều chỉnh linh hoạt, biến những bất lợi, khó khăn của năm 2024 thành những lợi thế cho Công ty và đạt được kết quả tốt. Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của Ban điều hành đã cố gắng, cải thiện và linh hoạt hơn trong công tác điều hành, qua đó đưa Công ty hoàn thành vượt chỉ tiêu Lợi nhuận ĐHĐCĐ đã giao cho năm 2024.

Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra đã được Ban điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

Bên cạnh sự nỗ lực, cố gắng trong bối cảnh rất khó khăn của năm 2024, Ban điều hành Công ty vẫn tồn tại một số hạn chế trong việc tăng cường sản xuất, đẩy mạnh doanh thu xuất khẩu.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của Công ty

Năm 2025, các thị trường xuất khẩu thủy sản của Việt Nam dự kiến còn tồn tại nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Ngành thủy sản Việt Nam tiếp tục đối mặt và cạnh tranh khốc liệt với các thị trường sản xuất lớn như: Ecuador và Ấn Độ, sự cạnh tranh không chỉ về giá, về nguồn cung mà còn về chất lượng sản phẩm ngày càng được các đối thủ nâng cao, cải thiện trên các thị trường xuất khẩu. Trong những năm trước, khi nguồn xuất khẩu thủy sản của Việt Nam phải cạnh tranh với sản phẩm giá rẻ của các quốc gia như Ecuador và Ấn Độ thì chất lượng sản phẩm là lợi thế cho ngành thủy sản Việt Nam. Tuy nhiên, theo dự đoán của các chuyên gia cho rằng, lợi thế này có thể sẽ không còn nhiều trong năm 2025 khi các quốc gia sản xuất lớn như: Ecuador và Ấn Độ cũng sẽ tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm thay vì chạy theo sản xuất số lượng lớn để đáp ứng yêu cầu chất lượng ngày càng được nâng cao hơn của người tiêu dùng. Dự kiến trong năm 2025, sự cạnh tranh sẽ diễn ra gay gắt hơn. Vì vậy, Công ty cần phải chú ý và tập

trung đưa ra những dự báo sát sao hơn với tình hình, xu thế biến động của thị trường nguyên liệu và tiêu thụ thế giới cũng như trong nước từ đó chủ động đưa ra các giải pháp cải thiện về chất lượng sản phẩm và chiến lược thu mua nguyên liệu mang tính thời điểm, phù hợp với tình hình biến động của thị trường. Ban điều hành và toàn thể người lao động Công ty cần nâng cao năng lực phản ứng nhanh với những diễn biến phức tạp của thị trường.

Thêm vào đó, bên cạnh những rào cản kỹ thuật khắt khe từ các thị trường: về quy định kiểm soát chất lượng, các tiêu chuẩn quản lý của thị trường nhập khẩu, về vệ sinh an toàn thực phẩm, về truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, về các đổi mới, cập nhật từ các tổ chức cấp chứng nhận chất lượng,... thì các quy định kiểm dịch gắt gao và nhiều ràng buộc đối với sản phẩm nhập khẩu cũng sẽ làm gia tăng các loại chi phí và rủi ro cho hoạt động xuất khẩu thủy sản nói chung và ngành tôm nói riêng trong năm 2025.

Tình hình nguyên liệu trong năm 2025 được dự đoán sẽ khó khăn hơn khi các vấn đề về ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, nguồn gen đều diễn biến phức tạp hơn qua các năm. Công ty cần bám sát, thích ứng và linh hoạt trong việc lập các kế hoạch thu mua, tìm kiếm nguồn nguyên liệu phù hợp để đảm bảo sản xuất kinh doanh.

Năm 2025, nhận thấy những khó khăn đối với việc sản xuất các sản phẩm tôm tự nhiên khi sản lượng sản xuất của tôm sú tự nhiên ngày càng giảm đi qua các năm, đồng thời người tiêu dùng ở hầu hết các thị trường đều đã chấp nhận tiêu dùng sản phẩm thẻ chân trắng giá rẻ. Vì vậy, Công ty đã xây dựng kế hoạch mở rộng và phát triển thêm sản phẩm mới là tôm thẻ chân trắng có chứng nhận nhằm mở rộng sản lượng sản xuất, tăng doanh thu và đa dạng thêm khách hàng ở các thị trường khác nhau để phát triển Công ty trong năm 2025.

Dựa trên các dự báo và đánh giá như trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 và dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2024	% KH 2025/ TH 2024
Doanh thu	Tỷ đồng	550	478,2	115,0
Doanh số ngoại tệ	Triệu USD	22	19,2	114,6
Sản lượng thu mua, sản xuất (bao gồm thu mua và thuê gia công bên ngoài)	Tấn	1.800	1.370	131,4
Lợi nhuận (sau thuế)	Tỷ đồng	14	15	93,3
Cổ tức dự kiến	%	12%	12%	

Một số giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện và đảm bảo duy trì các chứng nhận HACCP, BRC, ISO 9000:2001, ASC, Naturland, FOS, HALAL, IFS theo tiêu chuẩn các thị trường yêu cầu. Liên tục cập nhật các qui định mới trong quản lý theo qui định của các cơ quan chức

năng trong và ngoài nước và theo yêu cầu của khách hàng, những yêu cầu về an sinh xã hội, an ninh thực phẩm,...

- Chủ động thương lượng, đưa ra chính sách về giá cả và chất lượng nguyên liệu thu mua đối với các đại lý, lên kế hoạch thu mua phù hợp với nhu cầu nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường thu mua, dự trữ nguyên liệu sản xuất, bố trí lực lượng lao động phù hợp đáp ứng kịp khối lượng nguyên liệu thu mua. Đẩy mạnh hoạt động thu mua gia công tại một số địa phương khác lân cận để đáp ứng các đơn hàng theo nhu cầu của thị trường tiêu thụ với chi phí tối ưu nhất.

- Đầu tư vùng nuôi tôm thẻ chân trắng có chứng nhận ASC, thương lượng với các nhà cung cấp nguyên liệu nhằm thu mua và sản xuất sản phẩm phù hợp, đảm bảo chất lượng nguyên liệu đáp ứng theo tiêu chuẩn xuất khẩu.

- Tiếp tục rà soát, kiểm soát tốt tỷ lệ lao động trực tiếp/ lao động bán trực tiếp, lao động gián tiếp nhằm nâng cao năng suất lao động, đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất của Công ty. Tăng cường công tác tuyển dụng lao động trực tiếp đảm bảo đủ lượng nhân công phục vụ sản xuất, đáp ứng được các yêu cầu tăng trưởng trong sản xuất. Cải thiện chính sách thu nhập, tiền lương, môi trường làm việc, nơi sinh hoạt, nghỉ ngơi cho người lao động để giữ chân và thu hút người lao động gắng bó với Công ty.

- Khai thác hiệu quả công tác đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, nhà xưởng, nhà kho hợp lý, đảm bảo duy trì và phát triển sản xuất trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Tiếp tục nghiên cứu quy trình sản xuất để chủ động đầu tư thêm máy móc, thiết bị vào một số khâu có thể tự động hóa nhằm nâng cao hiệu suất sản xuất.

- Tăng cường hoạt động Marketing, chủ động và tích cực tham gia các Hội chợ chuyên ngành Thủy sản trên thế giới để tiếp cận các xu hướng phát triển, quảng bá sản phẩm của Công ty thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau, đặc biệt là kênh Marketing Online. Cải thiện năng lực đàm phán, thương lượng với khách hàng để vừa thỏa mãn được nhu cầu của khách hàng và tối ưu hóa lợi nhuận của Công ty.

- Nghiên cứu thêm các sản phẩm mới nhằm đa dạng các mặt hàng cung cấp cho đối tác khách hàng, tạo ra sự khác biệt và góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận dựa trên các lợi thế về vùng nuôi với các Giấy chứng nhận của các Tổ chức quốc tế mà Công ty hiện có.

- Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo ATVSTP; hạn chế rủi ro trong chất lượng hàng hóa.

- Tiếp tục tăng cường năng lực quản lý của Ban điều hành; tăng cường mức độ gắn kết, phối hợp giữa các phòng, ban, bộ phận trong Công ty.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Bà Đỗ Thị Việt Hoa - Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành); đại diện 900.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam
- CTCP;

- Ông Trần Hữu Hoàng - Thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 850.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP;
- Ông Ngô Minh Hiền – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty (Thành viên HĐQT điều hành); đại diện 789.217 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP và sở hữu 252.600 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Ông Đặng Ngọc Sơn – Thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 1.225.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Công ty cổ phần Camimex group.
- Ông Trần Đức Bá Cao - Thành viên HĐQT không điều hành; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết (bổ nhiệm ngày 10/04/2024)
- Ông Nguyễn Đức Lộc – Thành viên HĐQT không điều hành; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết (miễn nhiệm ngày 10/04/2024)

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Số thành viên HĐQT trong năm 2024 hoạt động đầy đủ theo quy định là 05 thành viên. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, trong năm 2024 HĐQT đã tiến hành 6 cuộc họp, và đã ban hành các Nghị Quyết, Quyết định chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện, với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua số liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch SXKD 2024 của Công ty theo Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Thông qua việc ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP và CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn trong năm 2024 và việc ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn và CTCP CAMIMEX trong năm 2024;
- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty; và kế hoạch tổ chức và các dự thảo tài liệu chính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty;
- Thông qua việc phân phối Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ năm 2023;
- Thông qua Quy chế đơn giá tiền lương cơ sở và tiền lương Ban điều hành Công ty;
- Thông qua chi trả cổ tức năm 2023 theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-TSNC-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn;
- Không thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng và bổ nhiệm chức vụ Phụ trách kế toán Công ty;

- Thông qua Phương án vay kinh doanh năm 2025 của Công ty với Tổng hạn mức vay năm 2025 là 170 tỷ đồng;
- Thông qua việc ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn và Người có liên qua trong năm 2025;
- Thông qua các nội dung hợp định kỳ hàng quý theo quy định.

HĐQT đã thường xuyên theo sát, chỉ đạo chặt chẽ và xuyên suốt đối với Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết, Quyết định đã được ban hành và Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: Bà Đỗ Thị Việt Hoa – TV. HĐQT, Ông Ngô Minh Hiền – Thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

- Bà Phạm Thị Thúy Hằng - Trưởng BKS; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Bà Huỳnh Thị Kim Vi - Thành viên BKS; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Nguyễn Ngọc Bình Thuận - Thành viên BKS; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết (bổ nhiệm ngày 10/04/2024).
- Ông Thái Bá Nam - Thành viên BKS; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết (miễn nhiệm ngày 10/04/2024).

Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2024, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp định kỳ và có báo cáo riêng, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện quyền và nhiệm vụ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát cũng tổ chức đoàn làm việc trực tiếp với Ban điều hành Công ty theo các chương trình làm việc thường niên của BKS trong năm để hỗ trợ Công ty tiếp tục rà soát một số vấn đề đang tồn đọng; qua đó đưa ra đề xuất góp ý với HĐQT và Ban điều hành trong các cuộc họp HĐQT để cải thiện một số hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc:

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2024:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2024:

Thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2024 được thực hiện chi trả theo đúng nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã được cổ đông phê duyệt. Tổng thù lao của HĐQT và BKS đã thực hiện trong năm 2024 là 660.000.000 đồng (Sáu trăm

sáu mươi triệu đồng). Thông tin phân phối thù lao của HĐQT và BKS Công ty trong năm 2024 được trình bày chi tiết trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty theo đúng quy định của pháp luật (Báo cáo tài chính năm 2024 cũng đã được Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng các quy định của pháp luật và có đăng tải trên website của Công ty).

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2024:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng (Đồng)	Ghi chú
1	Ngô Minh Hiền	Tổng giám đốc	872.600.000	
2	Nguyễn Văn Cảnh	Phó Tổng giám đốc	598.790.000	
3	Đình Việt Triều	Phó Tổng giám đốc	559.220.000	
Tổng cộng năm 2024			2.256.655.715	

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan năm 2024:
Không có

Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2024:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Tổng giá trị giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP	Cổ đông lớn	14.561.776.000	Bán hàng
2	CTCP Camimex	Cổ đông lớn	13.008.222.000	Bán hàng
3	CTCP Xuất nhập khẩu thủy sản Hà Nội	Công ty con của Cổ đông lớn	403.594.500	Bán hàng

4. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Trong năm 2024, Công ty thực hiện theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều Nghị định 155/2020/NĐ-CP về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập - Số 09/2025/BCKT-E.AFA ngày 12/02/2025

Số: 09/2025/BCKT-E.AFA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 02 năm 2025 từ trang 5 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Trần Thị Như Phương

Giám đốc kiểm toán

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2293-2023-240-1

Người được ủy quyền

Lê Văn Hoàng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 5399-2025-240-1

Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM
Đà Nẵng, ngày 12 tháng 02 năm 2025

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đã được báo cáo và công bố thông tin trên Website: <http://www.seanamico.com.vn>.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán HN;
- Công bố thông tin theo Luật định;
- Lưu: VT, TK, HĐQT.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của
**CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU
THỦY SẢN NĂM CĂN**



Ngô Minh Hiền